

Số: /QĐ-CCPT-GSDG

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm
phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

CỤC TRƯỞNG CỤC CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế - Bộ Công thương - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;

Xét Biên bản kiểm tra, giám sát định kỳ cơ sở kiểm nghiệm của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ ngày 25/4/2024; Báo cáo khắc phục các điều không phù hợp kèm theo văn bản ngày 24/5/2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giám sát và Đánh giá sự phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi chỉ định tại Quyết định số 38/QĐ-CCPT ngày 08/06/2023 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, cụ thể tại phụ lục kèm theo. Duy trì hiệu lực chỉ định đối với các phép thử còn lại của Quyết định số 38/QĐ-CCPT ngày 08/06/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Giám sát và Đánh giá sự phù hợp, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (báo cáo);
- Cục ATTP – Bộ Y tế (để biết);
- Vụ KHCN – Bộ Công Thương (để biết);
- Vụ KHCN – Bộ NN&PTNT (để biết);
- Các đơn vị thuộc Cục CCPT (để biết);
- Lưu VT, GSDG.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Ngô Hồng Phong

Phụ lục
DANH MỤC CHỈ TIÊU ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH PHẠM VI CHỈ ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCPT-GSDG ngày / /2024 của
Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường)

TT	Tên chỉ tiêu được chỉ định	Phạm vi áp dụng	Phương pháp	Giới hạn định lượng của phép thử (nếu có)/ phạm vi đo
I Các chỉ tiêu tại Quyết định số 38/QĐ-CCPT ngày 08/6/2023				
45	Xác định hàm lượng Chì (Pb) Phương pháp ICP-OES	Đường trắng, đường tinh luyện, thủy sản, nước chấm, tiêu, ớt bột	Đường trắng, Đường tinh luyện HD 15-TP-1.9.10	0,06 mg/kg
			Thủy sản, Nước chấm HD 15-TP-1.4.26	
			Tiêu, ớt bột HD 15-TP-1.39.06	
		Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ NN&PTNT (ngoài các sản phẩm trên) HD 15-TP-1.4.26 (Ref.AOAC 999.11 2016)		
46	Xác định hàm lượng Cadimi (Cd) Phương pháp ICP-OES	Đường trắng, đường tinh luyện, thủy sản, nước chấm, tiêu, ớt bột	Đường trắng, Đường tinh luyện HD 15-TP-1.9.11	0,06 mg/kg
			Thủy sản, Nước chấm HD 15-TP-1.4.27	
			Tiêu, ớt bột HD 15-TP-1.39.05	
		Thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ NN&PTNT (ngoài các sản phẩm trên) HD 15-TP-1.4.27 (Ref.AOAC 999.11 2016)		
II Các chỉ tiêu sau khi được điều chỉnh phạm vi chỉ định				
45	Xác định hàm lượng Chì (Pb) Phương pháp ICP-OES	Đường trắng, Đường tinh luyện	HD 15-TP-1.9.10	0,06 mg/kg
		Thủy sản, Nước chấm	HD 15-TP-1.4.26	
		Tiêu, ớt bột	HD 15-TP-1.39.06	
		Rau củ, tổ yến, nước mắm, đồ hộp thủy sản	HD 15-TP-1.4.26 (Ref.AOAC 999.11 2016)	
46	Xác định hàm lượng Cadimi (Cd)	Đường trắng, Đường tinh	HD 15-TP-1.9.11	0,06 mg/kg

TT	Tên chỉ tiêu được chỉ định	Phạm vi áp dụng	Phương pháp	Giới hạn định lượng của phép thử (nếu có)/ phạm vi đo
	Phương pháp ICP-OES	luyện		
		Nước chấm	HD 15-TP-1.4.27	
		Tiêu, ớt bột	HD 15-TP-1.39.05	
		Gạo, rau củ (trừ rau ăn quả)	HD 15-TP-1.4.27 (Ref.AOAC 999.11 2016)	